

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 287/2023/HS-ST
Ngày: 07-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Văn Lực;
- Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 250/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 412/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Lê Vinh Quốc T**, sinh năm 1977 tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: **Số F khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Lê Vinh M** (đã chết) và bà **Phan Thị B**, sinh năm 1952; bị cáo có 04 chị em ruột, lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1985; bị cáo có vợ tên **Nguyễn Thị H** (đã ly hôn), có 01 con ruột, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**; có mặt.

2. **Mạc Đức C**, sinh năm 1976 tại tỉnh Hải Dương; thường trú: **Số B khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương**; **chỗ ở: Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Mạc Đức T1**, sinh năm 1946 và bà **Phạm Thị T2**, sinh năm 1950; bị cáo có 02 anh em ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1980; bị cáo có vợ tên **Nguyễn Thị T3**, sinh năm 1985, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. **Mạc Đức Q**, sinh năm 1980 tại tỉnh Hải Dương; thường trú: **Áp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai**; **chỗ ở: Số A, tổ C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Mạc Đức T1**, sinh năm

1946 và bà **Phạm Thị T2**, sinh năm 1950; bị cáo có 02 anh ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên **Lê Thị T4**, sinh năm 1977, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 11/10/2004, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 390/HS-ST.

- Ngày 21/01/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là **thành phố T**), **tỉnh Bình Dương** xử phạt 40 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2015, đóng án phí ngày 02/4/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. **Thái Đắc N**, sinh năm 1984 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: **Số G, tổ A, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số B đường H, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Thái Đắc H1**, sinh năm 1957 và bà **Nguyễn Thị T5**, sinh năm 1959; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1985; bị cáo có vợ tên **Phan Thị Kim C1**, sinh năm 1987, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. **Vũ Ngọc C2**, sinh năm 1986 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: **Số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số D khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Vũ Ngọc C3**, sinh năm 1956 và bà **Hoàng Thị T6**, sinh năm 1961; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1988; bị cáo có vợ tên **Nguyễn Thị T7**, sinh năm 1986, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 29/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà **Nguyễn Thị T7**, sinh năm 1986; thường trú: **Số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số D khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; có mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh **Nguyễn Hữu L**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/4/2023, **Thái Đắc N**, **Mạc Đức Q**, **Mạc Đức C**, **Lê Vinh Quốc T** được **Vũ Ngọc C2** mời đến nhà tại **số D khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương** để uống rượu. Sau khi ăn uống xong, khoảng 13 giờ cùng ngày, **T, Đ, C2, Q** và **N** rủ nhau đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền thì cả nhóm

đồng ý. **Vũ Ngọc C2** đồng ý cho cả nhóm đánh bạc tại nhà và lấy ra 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn trong nhà, 01 cái chiếu và nước uống. Sau đó **N, Đ, C2, Q** và **T** bắt đầu đánh bạc, mức cược mỗi ván người nào về nhất sẽ được người cuối cùng chung số tiền 200.000 đồng và về nhì sẽ được người thứ ba chung số tiền 100.000 đồng. Trường hợp nếu ai tới trắng (tức là có 06 đôi, sản liên, 04 con hai...) thì mỗi người chơi còn lại phải chung số tiền 200.000 đồng, nếu ai bị ăn (gọi là chặt) con hai màu đen thì chung số tiền 100.000 đồng, nếu ai bị ăn (bị chặt) con hai màu đỏ thì chung số tiền 200.000 đồng. Quá trình tham gia đánh bạc có giao kèo với nhau nếu ai tới trắng thì bỏ ra số tiền 100.000 đồng vào chiếc hộp giấy đựng bài để xâu cho **Vũ Ngọc C2**. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, **Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương** tuần tra phát hiện nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) hộp đựng bằng giấy, 01 (một) tấm chiếu kích thước 1,5x2m và 10.200.000 đồng (5.400.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc, 4.500.000 đồng trong người các đối tượng và 300.000 đồng tiền xâu).

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

1. **Vũ Ngọc C2** cho các bị cáo **Thái Đắc N, Mạc Đức Q, Mạc Đức C, Lê Vinh Quốc T** đánh bạc tại nhà của **C**, cung cấp bài, chiếu và nước suối để cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên. Trong quá trình đánh bạc nếu ai tới trắng sẽ để lại cho **C** 100.000 đồng tiền xâu, **C** là người định đoạt, quyết định và sử dụng số tiền này. Quá trình **Thái Đắc N, Mạc Đức Q, Mạc Đức C, Lê Vinh Quốc T** đánh bài thì **C** ngồi bên cạnh để xem.

2. **Mạc Đức Q** mang theo và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thắng được 1.600.000 đồng. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc có của **Q** 2.000.000 đồng, số tiền xâu **Q** có 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 1.500.000 đồng.

3. **Lê Vinh Quốc T** mang theo và sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 400.000 đồng. Số tiền giữ tại chiếu bạc **T** có 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 1.000.000 đồng.

4. **Mạc Đức C** mang theo và sử dụng số tiền 3.500.000 đồng, quá trình chơi thua 1.100.000 đồng. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc **C** có 2.300.000 đồng, số tiền xâu **C** có 100.000 đồng.

5. **Thái Đắc N** mang theo và sử dụng số tiền 3.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 100.000 đồng. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc **C** có 1.000.000 đồng, tiền xâu Nam có 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là: 10.200.000 đồng.

Đối với bà **Nguyễn Thị T7** là vợ của **Vũ Ngọc C2**, khi **Vũ Ngọc C2** cho các bị cáo **Thái Đắc N, Mạc Đức Q, Mạc Đức C, Lê Vinh Quốc T** đánh bạc tại nhà của bà **T7** và **Vũ Ngọc C2**, bà **T7** không ở nhà và không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương** không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 259/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo **Lê Vinh Quốc T, Mạc Đức C, Mạc Đức Q, Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2** bị truy tố về tội “Đánh bạc”

theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo **Lê Vĩnh Quốc T**, **Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2** với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo **Mạc Đức C** với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo **Mạc Đức Q** với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 10.200.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) hộp đựng bằng giấy, 01 (một) tấm chiếu kích thước 1,5 x2m, là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố D**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ ngày 26/4/2023 tại địa chỉ **4 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**. Các bị cáo **Lê Vĩnh Quốc T**, **Mạc Đức C**, **Mạc Đức Q**, **Thái Đắc N** thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.200.000 đồng. Ngoài ra, **Vũ Ngọc C2** tuy không tham gia đánh bạc, nhưng cho các bị cáo **Thái Đắc N**, **Mạc Đức**

Q, Mạc Đức C, Lê Vinh Quốc T đánh tại nhà của mình, cung cấp bài, chiếu và nước uống để thu tiền xâu với số tiền 300.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc hình thức chơi bài tiền lên thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.200.000 đồng và hành vi cho các bị cáo khác sử dụng nơi ở của mình, cung cấp bài, chiếu và nước uống để các bị cáo đánh bạc dưới hình thức thắng thua bằng tiền, đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 259/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án đánh bạc có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này vai trò của bị cáo Vũ Ngọc C2 là cao hơn các bị cáo khác nên mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Lê Vinh Quốc T, Mạc Đức C, Thái Đắc N và Vũ Ngọc C2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo Mạc Đức C và Mạc Đức Q có cha là ông Mạc Đức T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba và có mẹ là bà Phạm Thị T2 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Lê Vinh Quốc T, Mạc Đức C, Thái Đắc N và Vũ Ngọc C2 là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo người lao động và hiện đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

+ Hình phạt chính:

- Xét bị cáo **Mạc Đức Q** phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ hơn nữa trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xét các bị cáo **Lê Vinh Quốc T**, **Mạc Đức C**, **Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2** phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa thời gian tạm giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 194, 195, 196, 197, 198/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*” và tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo **Mạc Đức Q** làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; các bị cáo còn lại do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét số tiền 10.200.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) hộp đựng bằng giấy, 01 (một) tấm chiếu kích thước 1,5 x 2m, là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với bà **Nguyễn Thị T7** là vợ của **Vũ Ngọc C2**, khi **Vũ Ngọc C2** cho các bị cáo **Thái Đắc N**, **Mạc Đức Q**, **Mạc Đức C**, **Lê Vinh Quốc T** đánh bạc tại nhà của bà **T7** và **Vũ Ngọc C2**, bà **T7** không ở nhà và không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D**, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý, là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt, xét nhân thân, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị. Đối với tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” mà Viện kiểm sát không áp dụng đối với các bị cáo **Lê Vinh Quốc T**, **Mạc Đức C**, **Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2**, là thiếu sót.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Lê Vinh Quốc T**, **Mạc Đức C**, **Mạc Đức Q**, **Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2** phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Vinh Quốc T** 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo **Thái Đắc N** 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng

- Xử phạt **Vũ Ngọc C2** 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt **Mạc Đức C** 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

1.3 Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Mạc Đức Q** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 26/5/2023 đến ngày 05/6/2023. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 11 (mười một) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Trường hợp các bị cáo **Mạc Đức Q** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự.

- Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

1.4 Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 194, 195, 196, 197, 198/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo **Lê Vinh Quốc T**, **Mạc Đức C**, **Mạc Đức Q**, **Thái Đắc N** và **Vũ Ngọc C2**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách số tiền 10.200.000 (mười triệu hai trăm nghìn) đồng, theo Lệnh thanh toán ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hộp đựng bằng giấy, 01 (một) tấm chiếu kích thước 1,5x2m.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Vinh Quốc T, Mạc Đức C, Mạc Đức Q, Thái Đắc N và Vũ Ngọc C2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

